

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 0801

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Ở Việt Nam, bài học kinh nghiệm từ thắng lợi của cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc (1945 – 1975) được Đảng, Nhà nước vận dụng thành công trong công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 là

- A. phát triển chiến tranh nhân dân lấy lực lượng chính trị làm nòng cốt.
- B. dựa vào sức mạnh thời đại là chủ yếu kết hợp với sức mạnh dân tộc.
- C. củng cố khối đoàn kết dân tộc trên cơ sở liên minh tư sản – địa chủ.
- D. không ngừng phát huy tinh thần yêu nước của các tầng lớp nhân dân.

Câu 2. Một trong những tình giành chính quyền muộn nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 là

- A. Đồng Nai Thượng.
- B. Bắc Giang.
- C. Hải Dương.
- D. Hà Tĩnh.

Câu 3. Hoạt động đối ngoại của Phan Bội Châu trong những năm đầu thế kỷ XX chủ yếu diễn ra ở những quốc gia nào sau đây?

- A. Trung Quốc, Anh.
- B. Nhật Bản, Trung Quốc.
- C. Nhật Bản, Triều Tiên.
- D. Nhật Bản, Pháp.

Câu 4. Một trong những nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được quy định trong Hiến chương Liên hợp quốc (năm 1945) là

- A. tôn trọng quyết định của 5 nước Ủy viên thường trực Hội đồng bảo an.
- B. tôn trọng độc lập của các nước sáng lập Liên hợp quốc.
- C. không đưa quân đội Liên hợp quốc vào các khu vực.
- D. tôn trọng các nghĩa vụ và luật pháp quốc tế.

Câu 5. Nhận định nào sau đây là đúng về ý nghĩa, tác động của chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) ở Việt Nam đối với phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới?

- A. Quyết định đến sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.
- B. Thức tỉnh tinh thần dân tộc, ý chí chiến đấu ở các nước thuộc địa.
- C. Mở đầu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa.
- D. Thúc đẩy Liên Xô, Trung Quốc viện trợ cho các nước thuộc địa.

Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tác động của sự sụp đổ Trật tự hai cực I-an-ta đến các quốc gia trên thế giới?

- A. Hầu hết các nước ra sức chạy đua vũ trang để khẳng định vị thế quốc tế.
- B. Thúc đẩy sự tan rã và giải thể của tất cả các tổ chức quân sự trên thế giới.
- C. Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vai trò lớn hơn trên trường quốc tế.
- D. Hệ thống xã hội chủ nghĩa với tư bản chủ nghĩa đối lập gay gắt trên các lĩnh vực.

Câu 7. Một trong những thành viên sáng lập của tổ chức ASEAN là

- A. Cam-pu-chia.
- B. Hàn Quốc.
- C. Mi-an-ma.
- D. Thái Lan.

Câu 8. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng thắng lợi của quân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mỹ (1961 - 1965)?

- A. Thắng lợi của phong trào “Đồng khởi” trên toàn miền Nam.
- B. Phong trào đấu tranh chính trị ở các đô thị phát triển mạnh.
- C. Phong trào phá “ấp chiến lược” diễn ra mạnh mẽ, quyết liệt.
- D. Chiến thắng Ấp Bắc, Bình Giã, Ba Gia, Đồng Xoài.

Câu 9. Quốc gia nào sau đây ở châu Á lựa chọn đi lên xây dựng Chủ nghĩa xã hội?

- A. Hàn Quốc.
- B. Thái Lan.
- C. Trung Quốc.
- D. Philippin.

Câu 10. Sau khi giải phóng miền Nam (1975), nhân dân Việt Nam tiếp tục chiến đấu chống lại sự xâm phạm chủ quyền lãnh thổ của tập đoàn Pôn Pôt ở vùng biên giới

- A. Đông Bắc. B. Tây Bắc. C. Tây Nam. D. Đông Nam.

Câu 11. Chiến thắng Chi Lăng - Xương Giang (thế kỉ XV) gắn với cuộc khởi nghĩa nào sau đây?

- A. Khởi nghĩa Lam Sơn. B. Khởi nghĩa Lý Bí.
C. Khởi nghĩa Phùng Hưng. D. Khởi nghĩa Bà Triệu.

Câu 12. Nội dung nào sau đây là quan điểm đổi mới (từ năm 1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam?

- A. Đổi mới chính trị, tư tưởng là trọng tâm.
B. Thực hiện chế độ đa nguyên về chính trị.
C. Thay đổi mục tiêu chủ nghĩa xã hội.
D. Đổi mới kinh tế phải gắn với đổi mới chính trị.

Câu 13. Từ năm 1967 đến năm 1976 là giai đoạn tổ chức ASEAN

- A. thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức.
B. hoàn thiện cơ cấu tổ chức, tăng cường hợp tác quốc tế.
C. ổn định chính trị trong khu vực và mở rộng thành viên.
D. xây dựng và phát triển Cộng đồng ASEAN vững mạnh.

Câu 14. Nội dung nào sau đây đã phản ánh đúng bản chất nhân dân của chính quyền Xô viết ở nước Nga ngay sau khi được thành lập?

- A. Thực hiện bầu cử theo phổ thông đầu phiếu.
B. Tuyên bố sẽ tiếp tục Chiến tranh thế giới.
C. Ban hành “Sắc lệnh hòa bình” và “Sắc lệnh ruộng đất”.
D. Ban hành “Luật giá tối đa, Lương tối thiểu”.

Câu 15. Một trong những nội dung chính của Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (APSC) là

- A. xây dựng một cộng đồng theo các giá trị và chuẩn mực chung.
B. xây dựng khu vực kinh tế có sức cạnh tranh cao, phát triển đều.
C. xây dựng thành một thị trường và hệ thống sản xuất thống nhất.
D. xây dựng một môi trường hoà bình và an ninh cho khu vực.

Câu 16. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, lực lượng chính trị của quần chúng nhân dân giữ vai trò quan trọng vì

- A. thay thế hoàn toàn vai trò của lực lượng vũ trang trong khởi nghĩa.
B. trực tiếp tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân sự của chính quyền thực dân – phong kiến.
C. tạo nên sức mạnh quần chúng rộng lớn, góp phần làm tan rã chính quyền của địch.
D. đảm nhiệm các trận đánh quyết định trong quá trình giành chính quyền.

Câu 17. Hội nghị Ianta (2-1945) có ý nghĩa quan trọng đối với thế giới vì

- A. chấm dứt chiến tranh thế giới thứ hai ở châu Âu.
B. giải quyết hoàn toàn các mâu thuẫn giữa các nước lớn.
C. đặt nền móng cho trật tự thế giới mới sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
D. hình thành ngay lập tức hệ thống xã hội chủ nghĩa.

Câu 18. Trong thời kì 1954-1975, thắng lợi quân sự nào sau đây của quân dân Việt Nam đã buộc Mỹ phải chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968.
B. Chiến dịch Đường 14 - Phước Long (1974-1975).
C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975.
D. Trận Vạn Tường ở Quảng Ngãi (tháng 8-1965).

Câu 19. Nhận định nào sau đây là đúng về quyết định thực hiện công cuộc Đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam từ 1986?

- A. Vận dụng sáng tạo những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác.
B. Đúng đắn, đáp ứng được những yêu cầu cấp thiết của đất nước.
C. Duy trì, kế thừa và phát triển trong đường lối chung của Đảng.
D. Rút ra bài học từ sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu.

Câu 20. Sách giáo khoa Lịch sử 11 có viết: “Chiến tranh bảo vệ Tổ quốc là cuộc chiến tranh chính nghĩa...”. Tính chất chính nghĩa của cuộc chiến tranh được nhận biết chủ yếu dựa trên cơ sở nào?

- A. Lực lượng tiến hành chiến tranh. B. Hình thức tiến hành chiến tranh.
C. Phương châm tiến hành chiến tranh. D. Mục đích của chiến tranh.

Câu 21. Những thành tựu trong công cuộc Đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Chấm dứt hoàn toàn mưu đồ chống phá của các thế lực thù địch.
B. Củng cố vững chắc độc lập dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa.

C. Định hướng con đường phát triển cho mọi quốc gia trên thế giới.

D. Đưa Việt Nam trở thành siêu cường tài chính số một thế giới.

Đọc đoạn tư liệu sau đây và trả lời các câu hỏi từ 22 đến 24

“...Hồ Chủ tịch là người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta [Đảng Lao động Việt Nam], là người xây dựng nền Cộng hoà dân chủ Việt Nam và Mặt trận dân tộc thống nhất, là người cha thân yêu của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Người là linh hồn, là ngọn cờ chói lọi, lãnh đạo toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đoàn kết một lòng, chiến đấu anh dũng, viết nên những trang sử vẻ vang nhất của Tổ quốc ta.

Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta”.

(Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam trong Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), ngày 9/9/1969)

Câu 22. Nhân dân Việt Nam tôn vinh và tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh vì lí do nào sau đây?

A. Trực tiếp lãnh đạo các dân tộc thuộc địa trên thế giới đấu tranh giải phóng.

B. Công hiến trọn đời vì độc lập, tự do và hạnh phúc cho nhân dân Việt Nam.

C. Góp phần sáng lập và truyền bá chủ nghĩa xã hội khoa học trên thế giới.

D. Có nhiều đóng góp về văn hóa, giáo dục cho tất cả các dân tộc trên thế giới.

Câu 23. Năm 1987, tổ chức nào sau đây của Liên hợp quốc đã công nhận Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam”?

A. WHO.

B. UNESCO.

C. UNICEF

D. WTO.

Câu 24. Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại bài học nào sau đây cho thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay?

A. Sống có lý tưởng, hoài bão, sẵn sàng công hiến trí tuệ, tài năng cho đất nước, dân tộc.

B. Luôn mở rộng giao tiếp với bạn bè thế giới để tạo dấu ấn cá nhân và tầm ảnh hưởng.

C. Công hiến hết mình không ngại gian khổ để được sự ghi nhận của tất cả mọi người.

D. Để công hiến được cho đất nước chỉ cần tập trung vun bồi trí tuệ, tư duy chiến lược.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Đổi mới ở Việt Nam là quá trình thử nghiệm, trong quá trình đó cái mới và cái cũ xen kẽ nhau, cái cũ không mất đi ngay mà lùi dần, có lúc, có nơi còn chiếm ưu thế hơn so với cái mới, nhưng xu hướng chung là cái mới dần được khẳng định và đưa tới thành công”.

(Nguyễn Duy Quý, Hai mươi năm đổi mới - thành tựu và những vấn đề đặt ra, trích trong: Việt Nam 20 năm đổi mới, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.581)

a) Đổi mới là sự thử nghiệm để thay đổi và phát triển đúng hướng.

b) Đổi mới vẫn giữ nguyên mục tiêu chiến lược, thay đổi cách làm.

c) Đổi mới sẽ xóa bỏ hoàn toàn cái cũ để mở ra định hướng mới.

d) Tư liệu khẳng định đặc điểm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hoá quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc dựa trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2021, tr.161-162.)

a) Việt Nam là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm của tổ chức Liên hợp quốc.

b) Những chủ trương về đường lối đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam là trọng tâm trong công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay.

c) Độc lập, tự chủ là đường lối đối ngoại xuyên suốt được Đảng và Nhà nước Việt Nam thực hiện từ sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 cho đến nay.

d) Lợi ích quốc gia - dân tộc là mục tiêu cao nhất trong hoạt động đối ngoại của Việt Nam.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Mùa xuân năm ngoái [năm 1975], nhân dân và quân đội ta đã giành được thắng lợi vĩ đại trong cuộc

kháng chiến chống Mỹ, cứu nước bằng cuộc tổng tiến công và nổi dậy long trời lở đất, quét sạch chế độ thực dân mới của đế quốc Mỹ, giải phóng toàn bộ miền Nam Tổ quốc chúng ta. Thắng lợi đó kết thúc về vang cuộc chiến tranh cứu nước và giữ nước kéo dài 30 năm kể từ Cách mạng tháng Tám năm 1945, chấm dứt vĩnh viễn ách thống trị 117 năm của chủ nghĩa đế quốc trên đất nước ta, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, bảo vệ những thành quả cách mạng xã hội chủ nghĩa trên miền Bắc, mở ra kỉ nguyên phát triển rực rỡ của một nước Việt Nam hoàn toàn độc lập, tự do, thống nhất và xã hội chủ nghĩa”.

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, Tập 37, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004, tr.137)

a) Thắng lợi của kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã chấm dứt ách thống trị của chủ nghĩa thực dân, mở đầu công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

b) Cuộc “tổng tiến công và nổi dậy long trời lở đất” đã kết thúc 30 năm chiến tranh cách mạng của Việt Nam trong thế kỉ XX, mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử dân tộc.

c) Các cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân dân Việt Nam trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đều kết hợp sức mạnh quân sự và chính trị của toàn dân tộc, góp phần bảo vệ miền Bắc.

d) Mùa xuân năm 1975, quân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Không có nội dung nào trong Hiến chương này cho phép Liên hợp quốc can thiệp vào các vấn đề về thực chất thuộc quyền nội bộ của bất kì quốc gia nào hoặc yêu cầu các thành viên đưa những vấn đề đó ra giải quyết theo Hiến chương hiện tại...”.

(Trích: Điều 2, Hiến chương Liên hợp quốc)

a) Theo tư liệu, nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc được thể hiện tại Điều 2 của Hiến chương Liên hợp quốc.

b) Một nguyên tắc quan trọng trong quá trình hoạt động của Liên hợp quốc là nếu có tranh chấp quốc tế thì các bên phải giải quyết bằng biện pháp hòa bình.

c) Hiến chương Liên hợp quốc có nhiều nguyên tắc, trong đó nhấn mạnh việc không can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia.

d) Liên hợp quốc quy định các nước thành viên chỉ cần tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của 5 cường quốc (Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp và Trung Quốc).

----- **HẾT** -----

ĐÁP ÁN

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
D	A	B	D	B	C	D	A	C	C	A	D

1	14	15	1	17	18	1	20	21	2	23	24
3			6			9			2		
A	C	D	C	C	A	B	D	B	B	B	A

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.

1a	1b	1c	1d	2a	2b	2c	2d	3a	3b	3c	3d	4a	4b	4c	4d
D	D	S	D	D	S	D	D	S	D	D	D	D	D	D	S

LỜI GIẢI CHI TIẾT THAM KHẢO

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1. Đáp án D

Bài học được vận dụng thành công trong công cuộc Đổi mới là phải **không ngừng phát huy tinh thần yêu nước của các tầng lớp nhân dân**.

• A sai vì “chiến tranh nhân dân” là bài học trong chiến tranh, không phải nội dung vận dụng trực tiếp vào công cuộc đổi mới hòa bình.

- B sai vì phải kết hợp **sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại**, không phải lấy sức mạnh thời đại là chủ yếu.
- C sai vì khối đoàn kết dân tộc ở Việt Nam không đặt trên cơ sở liên minh “tư sản – địa chủ”, mà chủ yếu là liên minh công – nông – trí thức.
- D đúng vì trong xây dựng và bảo vệ đất nước thời bình, tinh thần yêu nước vẫn là động lực lớn của toàn dân.

Câu 2. Đáp án A

Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, **Đồng Nai Thượng** là một trong những địa phương giành chính quyền muộn nhất.

- Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh đều là những nơi giành chính quyền sớm hơn.
- Vì vậy chọn **A**.

Câu 3. Đáp án B

Hoạt động đối ngoại đầu thế kỉ XX của **Phan Bội Châu** chủ yếu diễn ra ở **Nhật Bản và Trung Quốc**.

- Nhật Bản gắn với phong trào Đông Du.
- Trung Quốc là nơi ông tiếp tục hoạt động cách mạng sau này.
- Do đó chọn **B**.

Câu 4. Đáp án D

Một nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc là **tôn trọng các nghĩa vụ và luật pháp quốc tế**.

- A sai vì Hiến chương không nói các nước phải tuyệt đối phục tùng riêng quyết định của 5 ủy viên thường trực, mà hoạt động theo nguyên tắc chung của tổ chức.
- B sai vì không chỉ tôn trọng độc lập của các nước sáng lập mà là của **mọi quốc gia thành viên**.
- C sai vì Liên hợp quốc vẫn có thể triển khai lực lượng ở một số khu vực theo nghị quyết phù hợp.
- D đúng.

Câu 5. Đáp án B

Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954 có tác động lớn với phong trào giải phóng dân tộc thế giới vì nó **thức tỉnh tinh thần dân tộc, ý chí chiến đấu ở các nước thuộc địa**.

- A nói quá mức: Điện Biên Phủ không “quyết định” toàn bộ sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới.
- C sai vì phong trào giải phóng dân tộc đã có từ trước.
- D không phải ý nghĩa tiêu biểu nhất.
- Chọn **B**.

Câu 6. Đáp án C

Sự sụp đổ trật tự hai cực Ianta tạo điều kiện cho **các cường quốc mới nổi có vai trò lớn hơn trên trường quốc tế**.

- A sai vì không phải hầu hết các nước đều chạy đua vũ trang.
- B sai vì không phải mọi tổ chức quân sự đều tan rã.
- D mô tả tình trạng đối lập của thời kì Chiến tranh lạnh, không phải sau khi trật tự hai cực sụp đổ.
- Vì vậy chọn C.

Câu 7. Đáp án D

Một trong những thành viên sáng lập ASEAN là **Thái Lan**.

ASEAN thành lập năm 1967 gồm 5 nước: **In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Phi-líp-pin, Xin-ga-po, Thái Lan**.

- Campuchia và Mi-an-ma gia nhập sau.

- Hàn Quốc không thuộc ASEAN.

=> Chọn **D**.

Câu 8. Đáp án A

Nội dung **không phản ánh đúng** thắng lợi của quân dân miền Nam trong chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là **thắng lợi của phong trào Đồng khởi trên toàn miền Nam**.

- Vì phong trào Đồng khởi bùng nổ chủ yếu **1959–1960**, tức là trước giai đoạn “Chiến tranh đặc biệt” 1961–1965.

- B, C, D đều là những thắng lợi tiêu biểu trong thời kì chống “Chiến tranh đặc biệt”.

=> Chọn **A**.

Câu 9. Đáp án C

Trong các nước nêu ra, quốc gia ở châu Á lựa chọn đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội là **Trung Quốc**.

- Hàn Quốc, Thái Lan, Philippin đều phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

=> Chọn **C**.

Câu 10. Đáp án C

Sau năm 1975, nhân dân Việt Nam tiếp tục chiến đấu chống tập đoàn Pôn Pốt xâm phạm chủ quyền ở vùng biên giới **Tây Nam**.

- Đây là biên giới Việt Nam – Campuchia.

=> Chọn **C**.

Câu 11. Đáp án A

Chiến thắng **Chi Lăng – Xương Giang** gắn với **khởi nghĩa Lam Sơn** do Lê Lợi lãnh đạo.

- Đây là thắng lợi lớn trước quân Minh ở thế kỉ XV.

=> Chọn **A**.

Câu 12. Đáp án D

Quan điểm đổi mới của Đảng từ năm 1986 là **đổi mới kinh tế phải gắn với đổi mới chính trị**.

- A sai vì Đảng xác định **đổi mới kinh tế là trọng tâm**, đồng thời từng bước đổi mới chính trị.

- B sai vì Việt Nam không thực hiện đa nguyên chính trị.

- C sai vì Đảng không thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa, chỉ đổi mới cách làm.
=> Chọn **D**.

Câu 13. Đáp án A

Từ năm 1967 đến 1976 là giai đoạn ASEAN **thành lập và bước đầu phát triển về cơ cấu tổ chức**.

- Đây là giai đoạn đầu của ASEAN.
- Các phương án B, C, D thuộc các giai đoạn phát triển sau.
=> Chọn **A**.

Câu 14. Đáp án C

Bản chất nhân dân của chính quyền Xô viết sau khi thành lập thể hiện rõ qua việc ban hành “**Sắc lệnh hòa bình**” và “**Sắc lệnh ruộng đất**”.

- Hai sắc lệnh này đáp ứng nguyện vọng cấp bách của quần chúng: hòa bình cho nhân dân và ruộng đất cho nông dân.
- B sai vì chính quyền Xô viết chủ trương rút khỏi chiến tranh.
=> Chọn **C**.

Câu 15. Đáp án D

Một nội dung chính của Cộng đồng Chính trị – An ninh ASEAN là **xây dựng một môi trường hòa bình và an ninh cho khu vực**.

- A thiên về Cộng đồng Văn hóa – Xã hội.
- B, C thuộc Cộng đồng Kinh tế ASEAN.
=> Chọn **D**.

Câu 16. Đáp án C

Trong Cách mạng tháng Tám, lực lượng chính trị của quần chúng có vai trò quan trọng vì **tạo nên sức mạnh quần chúng rộng lớn, góp phần làm tan rã chính quyền của địch**.

- A sai vì lực lượng chính trị không thay thế hoàn toàn lực lượng vũ trang.
- B, D nói quá mức vai trò trực tiếp quân sự của lực lượng chính trị.
=> Chọn **C**.

Câu 17. Đáp án C

Hội nghị Ianta tháng 2-1945 có ý nghĩa quan trọng vì **đặt nền móng cho trật tự thế giới mới sau Chiến tranh thế giới thứ hai**.

- Không phải hội nghị này chấm dứt ngay chiến tranh ở châu Âu.
- Cũng không giải quyết hoàn toàn mâu thuẫn giữa các nước lớn.
=> Chọn **C**.

Câu 18. Đáp án A

Thắng lợi buộc Mỹ chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất là **Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1968**.

- Sau Mậu Thân 1968, Mỹ phải xuống thang chiến tranh, ngừng ném bom miền Bắc từ vĩ tuyến 20 trở ra rồi đi đến chấm dứt hoàn toàn.

- B, C diễn ra muộn hơn; D chưa đủ sức buộc Mỹ thay đổi chiến lược toàn diện như vậy.
- => Chọn **A**.

Câu 19. Đáp án B

Nhận định đúng nhất về quyết định thực hiện công cuộc Đổi mới từ năm 1986 là: **đúng đắn, đáp ứng yêu cầu cấp thiết của đất nước**.

- Đây là bước ngoặt lịch sử trong đường lối phát triển.
 - A và C đúng phần nào nhưng chưa khái quát bằng B.
 - D sai vì năm 1986 chưa có sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu để rút kinh nghiệm.
- => Chọn **B**.

Câu 20. Đáp án D

Tính chất chính nghĩa của chiến tranh bảo vệ Tổ quốc được nhận biết chủ yếu dựa vào **mục đích của chiến tranh**.

- Nếu chiến tranh nhằm bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ thì đó là chiến tranh chính nghĩa.
 - Không phải dựa chủ yếu vào lực lượng, hình thức hay phương châm.
- => Chọn **D**.

Câu 21. Đáp án B

Thành tựu Đổi mới từ năm 1986 đến nay có ý nghĩa **củng cố vững chắc độc lập dân tộc và chế độ xã hội chủ nghĩa**.

- A sai vì các thế lực thù địch chưa chấm dứt hoàn toàn chống phá.
 - C, D đều phóng đại, không đúng thực tế.
- => Chọn **B**.

Câu 22. Đáp án B

Nhân dân Việt Nam tôn vinh và tưởng nhớ Chủ tịch Hồ Chí Minh vì Người **cống hiến trọn đời vì độc lập, tự do và hạnh phúc cho nhân dân Việt Nam**.

- A, C, D đều không đúng với nội dung và mức độ đóng góp lịch sử của Người theo cách nêu trong đề.
- => Chọn **B**.

Câu 23. Đáp án B

Năm 1987, tổ chức của Liên hợp quốc công nhận Hồ Chí Minh là **“Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam”** là UNESCO.

=> Chọn **B**.

Câu 24. Đáp án A

Bài học lớn từ cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với thế hệ trẻ hôm nay là: **sống có lý tưởng, hoài bão, sẵn sàng cống hiến trí tuệ, tài năng cho đất nước, dân tộc**.

- B thiên về tạo dấu ấn cá nhân, không phải tư tưởng cốt lõi.
 - C sai vì cống hiến không nhằm để được ghi nhận.
 - D sai vì cống hiến không chỉ cần trí tuệ mà còn cần đạo đức, lý tưởng, hành động thực tiễn.
- => Chọn **A**.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.**Câu 1****Đáp án:** a. Đúng – b. Đúng – c. Sai – d. Đúng**Giải thích:****• a) Đúng**

Tư liệu khẳng định Đổi mới là quá trình “thử nghiệm”, tức là vừa làm vừa rút kinh nghiệm để tìm hướng phát triển đúng.

• b) Đúng

Đổi mới **không thay đổi mục tiêu** (xây dựng CNXH) mà chỉ thay đổi phương thức, cách làm → hoàn toàn phù hợp nội dung tư liệu.

• c) Sai

Tư liệu nói rõ: cái cũ **không mất đi ngay** mà tồn tại song song rồi dần bị thay thế → không phải xóa bỏ hoàn toàn ngay lập tức.

• d) Đúng

Đoạn trích phản ánh rõ **đặc điểm của công cuộc Đổi mới**: có sự đan xen giữa cái cũ và cái mới.

Câu 2**Đáp án:** a. Đúng – b. Sai – c. Đúng – d. Đúng**Giải thích:****• a) Đúng**

Việt Nam là **thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế**, trong đó có Liên hợp quốc.

• b) Sai

Đối ngoại **không phải là trọng tâm duy nhất của Đổi mới**.

→ Trọng tâm là **đổi mới kinh tế**.

• c) Đúng

Đường lối đối ngoại **độc lập, tự chủ** đã được duy trì từ sau năm 1945 đến nay.

• d) Đúng

Văn kiện khẳng định rõ: **lợi ích quốc gia – dân tộc là cao nhất** trong hoạt động đối ngoại.

Câu 3**Đáp án:** a. Sai – b. Đúng – c. Đúng – d. Đúng**Giải thích:****• a) Sai**

Sai ở chỗ:

• Việc **mở đầu xây dựng CNXH ở Việt Nam** diễn ra từ năm 1954 ở miền Bắc, không phải sau 1975.

• b) Đúng

Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975:

- Kết thúc **30 năm chiến tranh cách mạng (1945–1975)**

- Mở ra kỉ nguyên độc lập, thống nhất.

- **c) Đúng**

Các cuộc tổng tiến công đều **kết hợp quân sự + chính trị**, góp phần bảo vệ miền Bắc và giải phóng miền Nam.

- **d) Đúng**

Mùa xuân 1975 là thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Câu 4

Đáp án: a. Đúng – b. Đúng – c. Đúng – d. Sai

Giải thích:

- **a) Đúng**

Điều 2 Hiến chương LHQ chính là nơi quy định các **nguyên tắc hoạt động cơ bản**.

- **b) Đúng**

Một nguyên tắc quan trọng: **giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình**.

- **c) Đúng**

Hiến chương nhấn mạnh nguyên tắc:

→ **không can thiệp vào công việc nội bộ của quốc gia khác**.

- **d) Sai**

Sai vì: Nguyên tắc này áp dụng cho **tất cả các quốc gia**, không chỉ 5 cường quốc.